

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

về việc Kiện toàn Ban Quản lý “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển Châu Á trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-TTg ngày 02/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” sử dụng vốn ODA của Ngân hàng Phát triển Châu Á;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 19/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” vay vốn của Ngân hàng Phát triển châu Á;

Căn cứ Quyết định số 6689/QĐ-BYT ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Quyết định đầu tư “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển châu Á;

Căn cứ Quyết định số 3828/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi và Quyết định đầu tư “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB);

Căn cứ Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý Chương trình “Đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” do vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển Châu Á trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 476/TTr-SYT ngày 03/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Quản lý “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển Châu Á (*sau đây gọi tắt là Ban Quản lý Chương trình tỉnh*) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm các thành viên sau:

1. Ông La Đăng Tái, Phó Giám đốc Sở Y tế làm Giám đốc Ban Quản lý Chương trình tỉnh.

2. Bà Lê Đào Bích, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế làm Phó Giám đốc Ban Quản lý Chương trình tỉnh.

3. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa, Kế toán trưởng, Sở Y tế làm Kế toán trưởng Ban Quản lý Chương trình tỉnh.

4. Các ủy viên Ban Quản lý Chương trình tỉnh:

- Ông Hoàng Văn Hải, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.
- Ông Nguyễn Đức Trường, Chánh văn phòng Sở Y tế.
- Ông Đặng Quang Nhì, Chánh Thanh tra Sở Y tế.
- Bà Hoàng Thị Lan, Phó trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.
- Bà Châu Thị Tri, Phó Trưởng phòng quản lý hành nghề Y, dược tư nhân, Sở Y tế.
- Bà Phạm Phương Thanh, Kế toán, phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.
- Ông Phùng Văn Thuật, Kỹ sư xây dựng, phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.
- Ông Nguyễn Thế Hiến, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Chương trình tỉnh

1. Ban Quản lý Chương trình tỉnh có nhiệm vụ thực hiện các công việc:

a) Tham mưu về lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và xây dựng kế hoạch triển khai chương trình, kế hoạch kinh phí, kế hoạch tổ chức đấu thầu (nếu có) của Chương trình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình theo đúng nội dung Văn kiện, kế hoạch đã được phê duyệt và quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình theo đúng nội dung Văn kiện, kế hoạch đã được phê duyệt và quy định của pháp luật. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát để phát hiện và xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện Chương trình.

d) Quản lý và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn kinh phí; quản lý và sử dụng tài sản của Chương trình theo đúng nội dung Văn kiện chương trình và quy định hiện hành của Nhà nước.

e) Định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các hoạt động và báo cáo tài chính của Chương trình theo quy định của pháp luật và của Chương trình gửi Ban Quản lý Chương trình Trung ương, Sở Y tế và các đơn vị liên quan theo đúng quy định.

f) Chuẩn bị để nghiệm thu và bàn giao kết quả đầu ra của chương trình, dự án sau khi hoàn thành; hoàn tất công tác thanh toán, quyết toán, kiểm toán, bàn giao tài sản của Chương trình, dự án; lập báo cáo kết thúc và báo cáo quyết toán Chương trình, dự án; thực hiện quy định về đóng dự án tại điều ước quốc tế, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với Chương trình, dự án.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác trong khuôn khổ Chương trình.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý Chương trình tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và tại Ngân hàng thương mại để giao dịch trong phạm vi hoạt động của Chương trình. Giám đốc Ban Quản lý Chương trình tỉnh là Chủ tài khoản của Chương trình.

4. Ban Quản lý Chương trình tỉnh có trách nhiệm xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo đúng quy định của pháp luật; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

5. Giám đốc, Phó Giám đốc và các thành viên Ban Quản lý Chương trình tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được thanh toán các khoản chi phí quản lý dự án theo đúng quy định của Chương trình và của pháp luật hiện hành.

6. Ban Quản lý Chương trình tỉnh tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Na Hang, Yên Sơn, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Sơn Dương; Giám đốc Ban Quản lý "Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn" vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển Châu Á trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
 - BQL CT Trung ương;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Như Điều 5 (thực hiện);
 - Các PCVP UBND tỉnh;
 - Chuyên viên QHĐT (Dũng);
 - Lưu: VT, THVX (VB).
- (báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương